



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80 /2020/TPB.HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
  - Mã chứng khoán: TPB
  - Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
  - Điện thoại: 024. 37688998
  - Fax: 024. 37688979
  - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Tiến  
Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Loại thông tin công bố: ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:** Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 21/10/2020 tại đường dẫn: <https://tpb.vn/nha-dau-tu/thong-bao-co-dong>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

*Tài liệu đính kèm:*

- Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

*Nơi nhận:*

- Như Kính gửi;
- Lưu VP. HĐQT.

**Đại diện tổ chức**

Người UQ CBTT

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**



Lê Quang Tiến

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG****Dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản****Căn cứ:**

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số 02./2020/BBKP-TPB.ĐHĐCĐ ngày 20 /10/2020.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua nội dung điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (để t/h);
- NHNN, BKS, cổ đông (để b/c);
- UBCKNN, SGDCK HCM (để CBTT);
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Đỗ Minh Phú**



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU  
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

**I. Thông tin doanh nghiệp: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG**

- Mã số Doanh nghiệp số 0102744865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/05/2008, cấp thay đổi lần 25 ngày 04/04/2019
- Trụ sở chính: Tòa nhà TPBank, Số 57, Phố Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

**II. Vấn đề cần lấy ý kiến bằng văn bản**

Điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong

**III. Ban Kiểm phiếu**

1. Đại diện Hội đồng Quản trị kiểm phiếu:
  - Ông Đỗ Minh Phú – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
  - Bà Đỗ Thị Nhung – Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
2. Giám sát việc kiểm phiếu:
  - Bà Nguyễn Thị Bảo – Trưởng Ban Kiểm soát
3. Thư ký:
  - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Chánh Văn phòng Hội đồng Quản trị

**IV. Kết quả kiểm phiếu**

1. Tổng hợp số phiếu lấy ý kiến:
  - Tổng số phiếu đã gửi: 3.572 phiếu, đại diện cho 816.573.150 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
  - Tổng số phiếu thu về: 56 phiếu, đại diện cho 748.214.789 cổ phần, chiếm 91,6286% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

**Trong đó:**

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 55 phiếu, đại diện cho 748.210.789 cổ phần, chiếm 91,6281% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 1 phiếu đại diện cho 4.000 cổ phần, chiếm 0,0005% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

(Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết đính kèm)



2. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung:

✚ **Điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 của Ngân hàng TMCP Tiên Phong**

- Tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 713.235.597 cổ phần, chiếm 87,3450% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không có ý kiến: 1 phiếu, đại diện cho 34.975.192 cổ phần, chiếm 4,2832% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

*Như vậy, Nội dung này đã được thông qua với tỷ lệ 87,3450% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Các thành viên Hội đồng Quản trị và người giám sát việc kiểm phiếu đã xem xét, thống nhất thông qua toàn văn nội dung Biên bản này và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung của Biên bản.

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Thị Bảo  
Trưởng Ban Kiểm soát

Đỗ Minh Phú  
Chủ tịch HĐQT

Đỗ Thị Nhung  
Thành viên HĐQT độc lập

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thanh Tâm  
Chánh Văn phòng HĐQT



Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2020

## **PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2020 CỦA NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG**

*Căn cứ:*

- Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong (sau đây gọi là "**TPBank**");
- Nghị quyết số 58/2020/NQ-TPB.HĐQT của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Tiên Phong ngày 14/09/2020 về việc Thông qua chủ trương lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

**Kính gửi: Quý Cổ đông**

Trên cơ sở tình hình kinh doanh thực tế, nhằm mục đích mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực trong lộ trình chiến lược của TPBank, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") TPBank kính trình Quý cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 của TPBank với một số nội dung cơ bản như sau:

### **I. NHU CẦU CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
2. Đảm bảo tuân thủ và đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân

hàng, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, thực hiện các chuẩn mực tại Hiệp ước Basel (Basel II) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.
4. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho nhu cầu phát triển mạng lưới toàn hệ thống, phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.
5. Góp vốn vào các lĩnh vực kinh doanh được phép khác để hỗ trợ thúc đẩy kết quả kinh doanh của TPBank.

## II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

### A. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm:

1. Vốn điều lệ hiện tại của TPBank: **8.565.892.060.000 đồng** (Tám nghìn năm trăm sáu mươi lăm tỷ, tám trăm chín mươi hai triệu, sáu mươi nghìn đồng), tương ứng **856.589.206 cổ phiếu** trong đó:
  - + Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 856.589.206 cổ phiếu
  - + Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 816.573.150 cổ phiếu
  - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 40.016.056 cổ phiếu
  - + Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
2. Mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2020: **2.150.859.240.000 đồng** (Hai nghìn một trăm năm mươi tỷ, tám trăm năm mươi chín triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tương ứng **215.085.924 cổ phiếu**.
3. Vốn điều lệ dự kiến của TPBank sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ trong năm 2020: **10.716.751.300.000 đồng** (Mười nghìn bảy trăm mười sáu tỷ, bảy trăm năm mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng) tương ứng **1.071.675.130 cổ phiếu**.

### B. Phương án tăng vốn điều lệ:

Tăng vốn điều lệ từ mức 8.565.892.060.000 đồng lên mức **10.716.751.300.000 đồng** (tăng thêm 2.150.859.240.000 đồng) thông qua các đợt phát hành như sau:

1. Phần 1: Tăng vốn điều lệ thêm 1.811.159.240.000 đồng thông qua phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, gồm hai cấu phần.
  - 1.1 Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
  - 1.2 Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
  - 1.3 Vốn điều lệ trước đợt phát hành: 8.565.892.060.000 đồng
  - 1.4 Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 856.589.206 cổ phiếu
  - 1.5 Số lượng cổ phiếu (SLCP) phổ thông đang lưu hành: 816.573.150 cổ phiếu
  - 1.6 SLCP quỹ: 40.016.056 cổ phiếu
  - 1.7 Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 1.811.159.240.000 đồng



- 1.8 Các nguồn thực hiện tăng vốn điều lệ căn cứ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019, Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 đã được soát xét của TPBank:

Đơn vị: triệu đồng

Chi tiêu	30/06/2020	31/12/2019
Vốn	7.657.369	7.882.729
- Vốn điều lệ	8.565.892	8.565.892
- Thặng dư vốn cổ phần	76	76
- Cổ phiếu quỹ	-908.599	-683.239
Quỹ của tổ chức tín dụng	1.040.335	576.259
- Quỹ dự phòng tài chính	699.517	390.133
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	340.818	186.126
Lợi nhuận chưa phân phối	5.772.949	4.615.691
<b>Tổng vốn chủ sở hữu</b>	<b>14.470.653</b>	<b>13.074.679</b>

- 1.9 SLCP phổ thông dự kiến phát hành: 181.115.924 cổ phiếu
- 1.10 Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 1.811.159.240.000 đồng, từ các nguồn chi tiết như sau:

Nguồn chia	Số tiền (VNĐ)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
Lợi nhuận để lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định (từ năm 2019 trở về trước)	1.633.146.300.000	163.314.630	20%
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (*)	178.012.940.000	17.801.294	2,18%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.811.159.240.000</b>	<b>181.115.924</b>	<b>22,18%</b>

(\*) Là Quỹ khác được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật.

- a. *Phát hành cổ phiếu phổ thông để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận để lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định (từ năm 2019 trở về trước):*
- SLCP phổ thông dự kiến phát hành: 163.314.630 cổ phiếu
  - Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 1.633.146.300.000 đồng
  - Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách của đợt này.
  - Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu để chi trả cổ tức.
  - Tỷ lệ thực hiện: 20% trên mệnh giá trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới).
  - Nguồn vốn thực hiện: từ lợi nhuận để lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định (từ năm 2019 trở về trước), theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của TPBank.

- b. *Phát hành cổ phiếu phổ thông để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ) cho cổ đông hiện hữu:*
- SLCP phổ thông dự kiến phát hành: 17.801.294 cổ phiếu
  - Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 178.012.940.000 đồng
  - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách của đợt này.
  - Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu.
  - Tỷ lệ thực hiện: 2,18% trên mệnh giá trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách hưởng quyền sẽ được nhận thêm 218 cổ phiếu mới).
  - Nguồn vốn thực hiện: từ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019, Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 đã được soát xét của TPBank), phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.11 Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách hưởng quyền, cổ đông A sở hữu 688 cổ phiếu sẽ được nhận thêm  $(688 * 20\% = 137,6$  cổ phiếu trả cổ tức) và  $(688 * 2,18\% = 14,9984$  cổ phiếu tăng thêm). Theo nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ, cổ đông A chỉ nhận được 151 cổ phiếu mới. Phần cổ phiếu lẻ (0,6 và 0,9984 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.*
- 1.12 Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- 1.13 Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2020, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Phần 2: Tăng vốn điều lệ thêm 339.700.000.000 đồng thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2020 của TPBank (ESOP) (thực hiện đồng thời với việc phát hành cổ phiếu theo Phần 1 nêu trên).
- Mục đích phát hành: nhằm gắn kết lợi ích của cán bộ nhân viên (CBNV) và TPBank; thu hút, duy trì và thúc đẩy CBNV có năng lực cống hiến và gắn bó lâu dài.
  - Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
  - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
  - Vốn điều lệ trước đợt phát hành: 8.565.892.060.000 đồng
  - Tổng số cổ phiếu phổ thông đã phát hành: 856.589.206 cổ phiếu
  - SLCP phổ thông đang lưu hành: 816.573.150 cổ phiếu
  - SLCP quỹ: 40.016.056 cổ phiếu



- 2.8 Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 339.700.000.000 đồng
- 2.9 SLCP phổ thông dự kiến phát hành: 33.970.000 cổ phiếu
- 2.10 Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 339.700.000.000 đồng
- 2.11 Giá phát hành: Giao HĐQT quyết định, nhưng không thấp hơn Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 2.12 Nguyên tắc xác định giá phát hành: Căn cứ trên giá trị sổ sách tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 của TPBank.
- 2.13 Tỷ lệ phát hành (SLCP dự kiến phát hành/SLCP đang lưu hành): 4,16%
- 2.14 Đối tượng mua: CBNV TPBank có tên trên danh sách đáp ứng các tiêu chí theo quy định, được HĐQT phê duyệt.
- 2.15 Phương thức phân phối cổ phiếu: TPBank phát hành trực tiếp cho CBNV.
- 2.16 Hạn chế chuyển nhượng: CBNV được mua cổ phiếu với điều kiện là số cổ phiếu được mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng tối đa trong vòng 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Cho phép HĐQT quyết định việc nới lỏng thời gian hạn chế chuyển nhượng cụ thể tùy thuộc vào chính sách nhân sự trong mỗi thời kỳ, nhưng không được chuyển nhượng sớm hơn 09 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phiếu được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp CBNV chấm dứt hợp đồng lao động với TPBank trước thời gian hạn chế chuyển nhượng, CBNV bắt buộc phải bán lại cho TPBank số cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng với mức giá bán lại bằng mức Giá phát hành nêu tại mục 2.11 Phần B này. Nếu CBNV có nhu cầu bán lại số cổ phiếu cho TPBank với mức giá bằng mức Giá phát hành thì có thể đề xuất để TPBank xem xét mua lại. Trong trường hợp này, TPBank có quyền nhưng không có nghĩa vụ mua lại số cổ phiếu từ CBNV.
- 2.17 Xử lý cổ phiếu không phân phối hết: trường hợp CBNV không mua hết số cổ phiếu được phân bổ, ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối cho các CBNV khác của TPBank đáp ứng các tiêu chí theo quy định.
- 2.18 Quy định thu hồi cổ phiếu: theo quy định.
- 2.19 Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2020, thời gian thực hiện cụ thể sẽ do HĐQT quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

**C. Dự kiến thay đổi về cơ cấu cổ đông:** cổ đông có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 5% trở lên, cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên và tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài

Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.



### III. ỦY QUYỀN CHO HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các công việc và vấn đề liên quan để hoàn thành quá trình tăng vốn điều lệ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của TPBank, cụ thể:

1. Đối với Phần 1: lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông được thực hiện quyền trong thời gian sớm nhất ngay sau khi có Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của pháp luật.
2. Đối với Phần 2:
  - 2.1 Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2020 của TPBank;
  - 2.2 Quyết định tiêu chí và danh sách CBNV được quyền mua cổ phiếu với giá ưu đãi;
  - 2.3 Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho mỗi CBNV;
  - 2.4 Chính sách/yêu cầu ràng buộc áp dụng cho các CBNV được mua;
  - 2.5 Quy định/ điều kiện/ cách thức liên quan đến việc mua lại cổ phiếu của các CBNV chấm dứt hợp đồng lao động với TPBank và/hoặc xem xét và quyết định việc mua lại cổ phiếu từ các CBNV tự nguyện muốn bán (nếu pháp luật cho phép và phù hợp với nhu cầu của TPBank);
  - 2.6 Xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có).
3. Quyết định, chỉnh sửa bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ (nếu cần) theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, thời điểm triển khai phương án phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện các nội dung chi tiết của Phương án và tiến hành các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền khác chấp thuận bằng văn bản cho việc tăng vốn điều lệ và các công việc khác theo đúng quy định pháp luật.
4. Lựa chọn công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần).
5. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn theo quy định của pháp luật.
6. Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật.
7. Chủ động điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo hoàn tất phương án tăng vốn điều lệ.
8. Quyết định và điều chỉnh phương án sử dụng vốn tăng thêm từ phương án phát hành cổ phiếu nêu trên phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn thực tế của TPBank, đảm bảo hiệu quả và lợi ích của TPBank và cổ đông, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
9. Chủ động xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để triển khai thành công việc tăng vốn điều lệ cho năm 2020 của TPBank.



Đề nghị Quý Cổ đông cho ý kiến biểu quyết theo **Phiếu lấy ý kiến cổ đông** đính kèm  
Phương án này.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- BKS (để b/c);
- Lưu VP.HĐQT.



**Đỗ Minh Phú**

